

Bản án số: 31/2019/HS - ST

Ngày: 13 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Phương Mai;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST - HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST - HS, ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hoài P, sinh năm 1974 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn P M, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Hoàng Thị L; vợ là Nguyễn Thị H, có 04 con (lớn 13 tuổi, nhỏ 07 tuổi); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2019 đến ngày 22/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn S, sinh năm 1988; trú tại: P1, thị trấn H1, huyện D, tỉnh N. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài P là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 09/4/2019 P đi đến khu vực N1, xã C, huyện T1, Thành phố Hà Nội mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi không tiết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau đó P về nhà chia gói ma túy trên ra làm 10 gói nhỏ để vừa sử dụng, vừa bán lại kiếm

lời. Khoảng 09 giờ ngày 13/4/2019, anh Vũ Văn S gọi điện cho P hỏi mua 200.000 đồng ma túy, P đồng ý bán ma túy cho S và hẹn gặp ở cổng nhà máy đường V thuộc tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P. Đến khoảng 11 giờ, P giấu 09 gói ma túy vào laptop điện thoại di động và cất 01 gói ma túy vào túi áo ngực bên trái rồi đi xe mô tô BKS 29Y7 – 30206 ra điểm hẹn bán ma túy cho S. Khi gặp nhau, S đưa cho P 200.000 đồng, P cầm tiền rồi lấy gói ma túy ở trong túi áo ngực ra định đưa cho S thì vừa lúc này Công an huyện P ập đến bắt quả tang, P thả gói ma túy ở tay rơi xuống đất nhưng đã bị Công an huyện P phát hiện và thu giữ của P: 01 gói ma túy P thả rơi xuống đất; 01 điện thoại di động Qmobile ở túi áo ngực bên trái bên trong phần laptop điện thoại có 09 gói ma túy; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5; 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter màu đen BKS 29Y7 – 30206.

Công an huyện P đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và gửi đi trung tâm giám định theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 2421/KLGD - PC09 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy kẻ trắng (thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Phương) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0.847 gam
- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy kẻ trắng (thu giữ dưới đất chỗ Phương đứng) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0.094 gam”.

Tại cáo trạng số 35/CT - VKS ngày 22/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình được trừ 09 ngày tạm giữ; Đề nghị tịch thu tiêu hủy, sung công quỹ vật chứng của vụ án, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản niêm phong vật chứng, Kết luận giám định... có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 11 giờ ngày 13/4/2019, tại khu vực cổng Nhà máy đường V thuộc tiểu khu Đ, thị trấn M, huyện P, Thành phố Hà Nội, Công an huyện P đã bắt quả tang Nguyễn Hoài P đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Vũ Văn S; thu giữ của P 10 gói ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 0.941 gam. Với hành vi nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P ra trước Tòa để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật, tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong khi cả nước đang nỗ lực tìm mọi giải pháp đẩy lùi, triệt phá tệ nạn ma túy thì hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoài P là hết sức nguy hiểm cho xã hội bởi bị cáo không chỉ xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm phương hại nghiêm trọng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo với một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở về con đường lương thiện đồng thời cũng để làm gương cho người khác.

Khi quyết định hình phạt, đã cân nhắc đến việc bị cáo quá trình tố tụng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ là thương binh loại 4/4 mẹ đẻ được tặng bằng khen trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

Tuy hành vi phạm tội của bị cáo có động cơ trục lợi bất chính, song mục đích thu lời chỉ để có tiền sử dụng ma túy, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Vũ Văn S có hành vi mua ma túy của P nhằm mục đích sử dụng và chưa cảm nhận số ma túy P bán cho nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với S là hợp lẽ.

Đối với người nam giới theo P khai ở khu vực N1, xã C, huyện T1 đã bán ma túy P. Do P không biết tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này, cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xác minh nên chưa xét trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án: Khoản tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoài P là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hoài P là phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; chiếc điện thoại di động Qmobile màu đen đã cũ không có pin thu giữ của P không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số ma túy loại Heroin lưu giữ trong 02 phong bì sau có chữ ký của giám định viên và bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c Khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29Y7-30206 mà P sử dụng đi bán ma túy. Quá trình điều tra, xác minh là xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984 ở tiểu khu P1, thị trấn M, huyện P, Thành phố Hà Nội cho P mượn, song anh Đ không biết P mượn xe để đi bán ma túy nên Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô này cho anh Đ là hợp lẽ.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thụ hình được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ.

3. *Áp dụng các điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:*

+ Tịch thu để tiêu hủy:

- 02 (Hai) phong bì niêm phong mặt trước có hình dấu vuông bên trong có ghi Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng Nguyễn Hoài P, ngày niêm phong 13/4/2019; mặt sau phong bì có chữ ký của Nguyễn Hoài P và giám định viên. Bên trong phong bì thứ nhất có chứa 0.847 gam Heroin, bên trong phong bì thứ hai có chứa 0.094 gam Heroin theo kết luận giám định số 2421/KLGĐ – PC09 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động Qmobile màu đen, đã cũ không có pin, số IMEI 35189603094222.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước:

- Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Hoài Phương là tiền bán trái phép chất ma túy mà có.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5 màu trắng, mặt kính điện thoại đã vỡ, số IMEI 338548064500933 đã qua sử dụng.

Toàn bộ số tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, Thành phố Hà Nội.

4. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND thị trấn M, huyện P, Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Anh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

